

Số: 18 /2021/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 29 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v thực hiện Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/7/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về quy định mức thu, quản lý và sử dụng
phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;
Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của
Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;
Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí
bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.*

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Mức thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với
nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam:**

Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của
Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí
bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2021 và thay thế
Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Hà Nam về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với
nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Giao Sở Tài chính, chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng
dẫn đơn vị thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, hướng dẫn các đơn vị thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 53/2020/NĐ-CP.

Điều 3: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *th*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Website Chính phủ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP, TH, các CV;
- Như Điều 3;
- Website Hà Nam, TTCB;
- Lưu: VT, KT. 04/2021/QPPL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Chúc
Nguyễn Anh Chúc